

Số: 04/QĐ-TA

Ninh Bình, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Trần Thị Khanh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thuý Lan, Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên họp: Ông Ninh Trọng Khánh, Kiểm sát viên.

Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Vũ Văn Minh, Phó trưởng Công an xã B; đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 20/7/2025).

Ngày 07/8/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình; tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quyết định mở phiên họp số 04/QĐ-TA ngày 01/8/2025 đối với:

Đối với: Phạm Văn H, sinh ngày 22/8/1990; Giới tính: Nam

Số định danh cá nhân: 037.090.002.8xx ngày cấp 26/4/2021 nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH Bộ Công an.

Nơi cư trú: xóm M, xã B, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hoá: 9/12

Con ông Phạm Văn V và bà Lê Thị X.

Tại phiên họp Phạm Văn H vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Phạm Văn H là người sử dụng ma túy từ năm 2019 đến nay. Ngày 13/7/2025 bị Công an xã B tổ chức xét nghiệm tìm chất ma túy đối với H; kết quả (+) dương tính với chất ma túy loại Heroine; H khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13/7/2025 bằng hình thức chính vào cơ thể. Ngày 15/7/2025 T đã được Trại Y tế xã K xác định nghiện ma túy loại Heroine.

Công an xã B đã thông báo cho H phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trong thời hạn 05 ngày làm kể từ ngày được Cơ quan có thẩm quyền xác định, thông báo là nghiện ma túy; nếu không đăng ký thì sẽ bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng H không đăng ký.

Đề nghị số 07/ĐN-CNBB ngày 23/7/2025 của Trưởng Công an xã B và tại phiên họp đại diện Công an xã B trình bày: H là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019 đến nay, ngày 13/7/2025 Trại Y tế xã K xác định H nghiện ma túy loại Heroine. Công an xã B đã thông báo cho H phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cộng đồng, nhưng H không đăng ký đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H, thời hạn **24 tháng** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình; địa chỉ thôn A, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát Khu vực 4 - Ninh Bình trình bày: Việc lập hồ sơ đưa H vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là có cơ sở, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa H vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, thời hạn **24 tháng** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H của Trưởng Công an xã B, đã được lập theo đúng trình tự thủ tục và các quy định của pháp luật.

Đối với H là người nghiện ma túy từ năm 2019 đến nay vẫn sử dụng ma túy loại Heroine bằng hình thức chích vào cơ thể, đã được Công an xã B thông báo cho H về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, nhưng H không đăng ký.

Những người tham gia phiên họp đều nhất trí đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa H vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, để H có thời gian và điều kiện cai nghiện ma túy.

Từ những lý do nêu trên, nhận thấy H là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, hiện nay H vẫn sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo thông báo của Công an xã B; nên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa H vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, giúp H có thêm thời gian và điều kiện học tập, lao động sản xuất, để cai nghiện ma túy trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các Điều 27, Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy; Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105, Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); các Điều 3, 23, 24, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn H.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn)** tháng, kể từ ngày Phạm Văn H bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Bình; địa chỉ thôn A, phường T, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.

- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

- Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã B có trách nhiệm báo cáo Công an cấp tỉnh và tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình
- Công an xã B.
- UBND xã B.
- Người bị áp dụng
- Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh NB

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh

Mẫu số 08 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số.../2015/NQ-HĐTP ngày... tháng... năm 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TA

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng (không áp dụng) biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc⁽²⁾

TÒA ÁN NHÂN DÂN⁽³⁾

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:*

2. *Thư ký phiên họp:*

Ngày 12/3/2023, tại⁽⁴⁾ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 00/QĐ-MPH ngày 12/3/2023 đối với:

Họ và tên: Giới tính:

Sinh ngày:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc: Tôn giáo: Trình độ văn hóa:

Nguyên quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở:

Nghề nghiệp:

Tiền án:; tiền sự:

Con ông: và bà:

Có mặt (vắng mặt) tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:*

2. *Đại diện Viện kiểm sát*

3. *Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa cơ sở giáo dục bắt buộc:*.....

4. *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:*.....

5. *Những người khác:*.....

NHẬN THẤY:⁽⁵⁾

.....

.....

.....

XÉT THẤY:⁽⁶⁾

.....

.....

.....

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng (không áp dụng)⁽⁷⁾ biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở G bắt buộc là tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc.
3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.⁽⁸⁾
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
5. Cơ quan thi hành quyết định:⁽⁹⁾

Nơi nhận:

- Ghi theo khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Căn cứ vào các Điều 27, Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy; các Điều 3, 6, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; các Điều 3, 28, 33, 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

nhân dân; Thông tư số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC ngày 01-3-2025 của Bộ C - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 08:

- (1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.
- (4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.
- (6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.
- (7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phản quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phản quyết định.
- (8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- (9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.